

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại thông báo số 676/TB-PTPLHCM ngày 27/03/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Mục 2: HC3 #& Chất làm mềm vải (dùng trong ngành dệt – nhuộm) NIKOSOLT S-6Z.	
2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Gain Lucky (Việt Nam); ĐC: Lô 40-6 Đường N14 KCN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, Tây Ninh; MST: 3901166775.	
3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10022041051/A12 ngày 29/11/2014 tại Chi cục HQ KCN Trảng Bàng (Cục Hải quan tỉnh Tây Ninh).	
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Chế phẩm chống trơn cho vải sợi, có thành phần từ dẫn xuất của silicon.	
5. Kết quả phân loại:	
Tên thương mại: NIKOSOLT S-6Z.	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chế phẩm chống trơn cho vải sợi, có thành phần từ dẫn xuất của silicon.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: không rõ thông tin.	Nhà sản xuất: Zhejiang Nicca Chemical Co., Ltd, China.

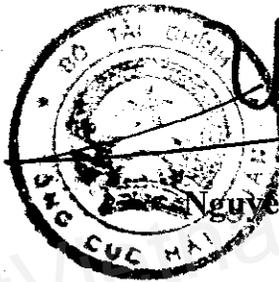
thuộc nhóm 38.09 “Chất để hoàn tất, các chất tải thuốc để làm tăng tốc độ nhuộm màu hoặc để hãm màu và các sản phẩm và chế phẩm khác (ví dụ, chất xử lý hoàn tất vải và thuốc gắn màu), dùng trong ngành dệt, giấy, thuộc da hoặc các ngành công nghiệp tương tự, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác”, phân nhóm 3809.91 - - Loại dùng trong công nghiệp dệt hoặc các ngành công nghiệp tương tự, mã số 3809.91.90 - - - Loại khác tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi cục HQ KCN Trảng Bàng (Cục HQ tỉnh Tây Ninh);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các Chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hàng (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái